

Bản án số: 43/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 9 - 2024

V/v: Ly hôn; tranh chấp nuôi
con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương và bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phương Thảo – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng tham gia phiên tòa: Ông Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn; Tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Sùng Seo S

Địa chỉ: Thôn Ải Nam, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

2. Bị đơn: Chị Cư Thị D

Địa chỉ: Thôn Ải Nam, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt lần thứ hai;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hoa Huỳnh - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27/5/2024, trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Sùng Seo S trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Cư Thị Dung tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008, không đăng ký kết hôn, đến ngày 06/12/2010 anh chị mới đến UBND thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau kết hôn anh và chị Dung sống

hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Dung ra ngoài làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Đầu năm 2024 chị Dung mới trở về nhưng vợ chồng không còn tình cảm với nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Dung.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Sênh và chị Dung có 03 người con chung là: Cháu Sùng Seo Quan, sinh ngày 25/8/2008, cháu Sùng Thị Đâu, sinh ngày 04/4/2011, cháu Sùng Seo Đức, sinh ngày 26/9/2017, cháu Sùng Seo Quan bị khuyết tật, cháu Đâu và Đức khỏe mạnh phát triển bình thường, khi ly hôn anh Sênh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 cháu, anh không yêu cầu chị Dung cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh Sênh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Cư Thị Dung đã được Tòa án viên xét các văn bản tố tụng theo quy định nhưng chị không có văn bản lời đối với yêu cầu của người khởi kiện.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu và ý kiến của mình.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã xác định: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều tuân theo trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 238; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Sùng Seo S. Xử cho anh Sùng Seo S ly hôn chị Cư Thị Dung.

Xử giao cả ba cháu Sùng Seo Quan, sinh ngày 25/8/2008, cháu Sùng Thị Đâu, sinh ngày 04/4/2011, cháu Sùng Seo Đức, sinh ngày 16/9/2017 cho anh Sùng Seo S trực tiếp nuôi dưỡng

Tuyên dương sự được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 238; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Sùng Seo S, xử cho anh Sùng Seo S ly hôn chị Cư Thị Dung.

Về con: Xử giao cháu Sùng Seo Quan, sinh ngày 25/8/2008, cháu Sùng Thị Đâu, sinh ngày 04/4/2011, cháu Sùng Seo Đức, sinh ngày 26/9/2017 cho anh Sùng Seo Sênh trực tiếp nuôi dưỡng.

Tuyên dương sự được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự. Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

[2] Về hôn nhân: Anh Sùng Seo S và chị Cư Thị Dung có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do chị Dung ra ngoài làm ăn, không quan tâm đến gia đình, đầu năm 2024 chị Dung trở về nhưng tình cảm vợ chồng không còn. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Sùng Seo S có đơn xin xét xử vắng mặt, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị Cư Thị Dung.

Đối với chị Cư Thị Dung vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho chị Dung theo quy định của pháp luật nhưng chị Dung đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án, vì vậy xét thấy, việc anh Sùng Seo S xin ly hôn với chị Cư Thị Dung là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con: Trong quá trình chung sống nguyên đơn và bị đơn có 03 người con chung cháu Sùng Seo Quan, sinh ngày 25/8/2008, cháu Sùng Thị Đấu, sinh ngày 04/4/2011, cháu Sùng Seo Đức, sinh ngày 26/9/2017, cháu Quan bị khuyết tật, còn cháu Đấu và cháu Đức khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng anh Sênh. Tại phiên tòa hôm nay anh Sênh có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn xin xét xử vắng mặt cũng như trong quá trình giải quyết vụ án anh Sênh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba cháu, anh không yêu cầu chị Dung cấp dưỡng tiền nuôi con chung, anh Sênh chứng minh hiện nay anh làm tự do thu nhập bình quân khoảng 5.000.000đồng/tháng.

Đối với chị Dung vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho chị Dung nhưng chị Dung không có văn bản trả lời. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã ghi ý kiến của người chưa thành niên đối với cháu Đấu và cháu Đức thì cả hai cháu đều có nguyện vọng được anh Sênh trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của anh Sênh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba cháu là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của các cháu, nên HĐXX cần chấp nhận giao cả ba cháu cho anh Sênh trực tiếp nuôi dưỡng, anh Sênh không yêu cầu chị Dung cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Sùng Seo S được ly hôn chị Cư Thị Dung.

2. Về nuôi con: Xử giao Sùng Seo Quan, sinh ngày 25/8/2008, cháu Sùng Thị Đâu, sinh ngày 04/4/2011, cháu Sùng Seo Đức, sinh ngày 16/9/2017 cho anh Sùng Seo S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Đâu và cháu Đức đủ 18 tuổi; đối với cháu Quan anh Sênh nuôi dưỡng cho đến khi cháu Quan khỏi bệnh và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Cư Thị Dung không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Cư Thị Dung có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở

3. Về án phí: Anh Sùng Seo S không phải chịu cả tiền án phí dân sự sơ thẩm (anh Sùng Seo S, là người dân tộc thiểu số sống ở thôn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND H. Bảo Thắng (2);
- Chi cục THADS H, Bảo Thắng (1);
- UBND thị trấn Nông trường Phong Hải;
- Các đương sự (2);
- Người BVQ&LIHP cho nguyên đơn
- Lưu Văn phòng, tập án (2);
- Lưu hồ sơ (1).

Lìn Thị Lài

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND H. Bảo Thắng (2);
- Chi cục THADS H, Bảo Thắng (1);
- Các đương sự (2);
- Người BVQ&LIHP cho nguyên đơn
- Lưu Văn phòng, tập án (2);
- Lưu hồ sơ (1).

Lìn Thị Lài